

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **192/2018/DS-ST**
Ngày: 21-11-2018 .
V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà Trần Thị Nga.

2. Bà Trương Thị Kim Chọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tuyền – Thư ký Tòa án N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 665/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 411/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 341/2018/QĐST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG(QTD Tây Sài Gòn).

Địa chỉ: Số 2276 Vĩnh Lộc, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Thiên N, sinh năm: 1991. Địa chỉ: 2276 Vĩnh Lộc ấp 4, Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền ngày 08/6/2018).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Tấn L, sinh năm: 1983 và bà Lê Thị Kim Y, sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: D8/7/10 tổ 8, ấp 4, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 23/8/2017, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa ông Phạm Thiên N là người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 4107000021, đăng ký lần đầu ngày 18/6/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 20/02/2017 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 16/8/2016, Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG ký hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1657 với ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y; Với nội dung Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG cho ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y vay số tiền là 30.000.000 đồng, với lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày nhận nợ, mục đích vay là tiêu dùng, mỗi tháng trả 2.500.000 đồng tiền gốc và 450.000 đồng tiền lãi, thời hạn thanh toán xong nợ là ngày 16/8/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG đã giải ngân toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 16/8/2016 cho ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y đúng theo thỏa thuận. Ông L, bà Y đã nhận đủ số tiền đã vay theo hợp đồng.

Kể từ thời điểm Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG giải ngân, ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y đã trả nợ được tổng cộng 20.650.000 (Hai mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, trong đó gốc là 17.500.000 (Mười bảy triệu, năm trăm nghìn) đồng và số tiền lãi là 3.150.000 (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày 16/4/2017 ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng theo thỏa thuận mà hai bên đã cam kết. Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở nhưng ông L, bà Y vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Theo đơn khởi kiện Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y phải trả số tiền 15.875.000 (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, trong đó tiền gốc là 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, lãi quá hạn là 1.125.000 (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Về lãi suất, Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG chỉ tính lãi suất trong thời hạn 12 tháng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Kể từ ngày 17/8/2017 cho đến khi ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y thanh toán xong khoản nợ nêu trên thì Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG không tính thêm bất kỳ khoản lãi suất phát sinh nào khác.

Tại Tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để tham gia phiên tòa, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

-Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn tố tụng.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn vào khoản 3 Điều 26; tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bị đơn vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực. Nhưng giao dịch dân sự này có nội dung và hình thức phù hợp với Bộ luật dân sự năm 2015 nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Về nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước trả nợ số 1657 ngày 16/8/2016 giữa Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG với ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y tuân thủ đúng các quy định tại Điều 117, 119 của Bộ luật dân sự năm 2015, phù hợp với các quy định pháp luật nên có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

[2.2]. Xét việc thực hiện hợp đồng của các bên:

- Căn cứ vào hợp đồng tín dụng kiêm khế ước trả nợ, bản tính lãi, phiếu chi, bản kê khách hàng thì có cơ sở xác định: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, đã thực hiện việc giải ngân số tiền 30.000.000 đồng theo thỏa thuận cho bị đơn.

- Bị đơn đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng theo phiếu chi ngày 16/8/2016 và đã trả nợ cho Quỹ tín dụng N dân TSG được 07 kỳ. Cụ thể bị đơn đã trả cho Quỹ tín dụng N dân TSG tiền nợ gốc là 20.650.000 (Hai mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, trong đó gốc là 17.500.000 (Mười bảy triệu năm trăm nghìn) đồng và số tiền lãi là 3.150.000 (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày 16/4/2017 thì bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận.

[2.3]. Căn cứ vào bảng kê khách hàng Nguyễn Hoàng Tấn L, cũng như Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG xác nhận, thừa nhận thì có cơ sở xác định ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y chưa thanh toán cho Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG số tiền 15.875.000 (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, lãi quá hạn là 1.125.000 (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

[2.4]. Xét yêu cầu về lãi suất: Sự thỏa thuận về mức lãi suất vay của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Đối với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận thì quỹ tín dụng có niêm yết công khai và báo cáo với Ngân hàng nhà nước Việt Nam theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà không cần phải điều chỉnh.

[2.5]. Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG không yêu cầu tính lãi suất phát sinh đối với số tiền nợ gốc, nợ lãi kể từ ngày 17/8/2017 cho đến khi ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y thanh toán hết khoản nợ và lãi nêu trên.

[2.6]. Do ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký nên yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG là có cơ sở và phù hợp pháp luật.

[2.7]. Từ những phân tích và đánh giá như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y liên đới trả cho Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG số tiền 15.875.000 (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, lãi quá hạn là 1.125.000 (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[2.7]. Ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y đã được Tòa án triệu tập để ghi nhận ý kiến, yêu cầu, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy, ông L, bà Y đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466 , điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 118 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng N dân cơ sở Tây Sài Gòn.

Buộc ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y liên đới trả cho Quỹ tín dụng N dân cơ sở TSG số tiền 15.875.000 (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng. Trong đó bao gồm nợ gốc là 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng, tiền lãi trong hạn là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm

mười nghìn) đồng, lãi quá hạn là 1.125.000 (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG không yêu cầu tính lãi suất phát sinh đối với số tiền nợ gốc và lãi từ ngày 17/8/2017 cho đến khi ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y thanh toán xong khoản tiền nợ nêu trên.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hoàng Tấn L và bà Lê Thị Kim Y liên đới chịu 793.750 (bảy trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ tín dụng N dân cư sở TSG được hoàn lại số tiền 402.500 (bốn trăm lẻ hai nghìn, năm trăm) đồng đã nộp theo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0030772 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- CCTHADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Chiến